

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP  
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2017/HSST  
Ngày: 21.9.2017

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP- TỈNH NINH BÌNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Bích Hồng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Đang và bà Vũ Thị Hải Vân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Dương Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở nhà văn hóa xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2017/HS-ST ngày 01 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Văn H; tên gọi khác: không; sinh năm: 1977.

Nơi ĐKKHKT: xóm Đ, xã V, huyện Tr, tỉnh Nam Định; chỗ ở hiện tại: Tổ 2, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1941 và bà: Lê Thị T (đã chết); vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1982; có hai con: lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2003; tiền án: Không; tiền sự: Tại quyết định xử phạt hành chính số 149 ngày 01/11/2016, Công an thành phố Tam Điệp xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 07/6/2017 đến ngày 10/6/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Đinh Văn T (tên gọi khác: Đinh Văn T1), sinh năm 1992; trú tại: Thôn V 2, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

**- Người làm chứng:**

+ Ông Phạm Th, sinh năm 1958; trú tại: Tổ 22, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

+ Ông Đinh Xuân M, sinh năm 1954; trú tại: Tổ 7, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

+ Anh Lê Xuân H1, sinh năm 1985; trú tại: Tổ 2, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

**NHẬN THẤY:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 15 giờ ngày 07/6/2017 Đinh Văn T (sinh năm 1992, trú tại thôn V2, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình) đã nhắn tin qua điện thoại cho Nguyễn Văn H là người quen hỏi mua 01 túi ma túy “đá” với giá 500.000 đồng thì H đồng ý và hẹn gặp T tại đường Chi Lăng thuộc xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp để bán ma túy. Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 07/6/2017, Nguyễn Văn H một mình điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 35A - 08126 đi theo đường Chi Lăng đến khu vực thôn Tân Hạ, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp thì đỗ xe ở lề đường rồi chuyển sang ngồi ở ghế xe bên phụ phía trước. H lấy điện thoại gọi cho T đến địa điểm trên để bán ma túy. Khi T đến, H ngồi trên xe và mở cửa xe bên phụ để gặp T. Do đã có sự thỏa thuận từ trước nên T đưa cho H số tiền 500.000 đồng để mua ma túy, H cầm tiền và nói với T: H còn 01 túi ma túy giá 400.000 đồng nên H đã trả lại cho T số tiền 100.000 đồng rồi lấy ra từ trong túi quần một nửa phong bì giấy bên trong có 01 túi ma túy “đá” đưa cho T. Đúng lúc đó Tổ công tác của Công an thành phố Tam Điệp đang tuần tra tại khu vực đường Chi Lăng phát hiện bắt quả tang. Tại chỗ, Nguyễn Văn H đã tự giác giao nộp cho cơ quan Công an số tiền 400.000 đồng và khai nhận đây là số tiền do H vừa bán ma túy “đá” cho T. Đinh Văn T đã tự giác giao nộp cho cơ quan Công an 01 túi ni lon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng có kích thước (2 x 2,2) cm, bên ngoài túi ni lon được bọc giấy dán ngoài bằng băng dính màu đen và để trong một nửa chiếc phong bì giấy. Túi khai nhận túi ni lông bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá vừa mua của H với giá 400.000 đồng, mục đích mang về để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an đã niêm phong túi ni lông bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng do T giao nộp và đưa H, T cùng tang vật thu giữ về trụ sở Công an xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khi bắt quả tang, ngoài những tang vật thu giữ nêu trên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp còn thu giữ của Đinh Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu vàng có số imei 1: 980030008267982, số imei 2: 980030008318488, bên trong điện thoại có 01 sim Vinaphone đăng ký số thuê bao 0944728125. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại và sim điện thoại có số thuê bao nêu trên là phương tiện Đinh Văn T sử dụng liên lạc với Nguyễn Văn H để mua ma túy. Thu giữ số tiền 100.000 đồng do Đinh Văn T tự nguyện giao nộp (là số tiền thừa do H trả lại cho T khi mua ma túy).

Kiểm tra và thu giữ trong xe ô tô biển kiểm soát 35A - 08126 các tài sản đồ vật của Nguyễn Văn H gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu xanh có số imei: 352245022407154, bên trong điện thoại có 01 sim Viettel có số thuê bao 01629707882;

- 01 dao lam và 30 vỏ túi ni lon có cùng kích thước (2 x 1,5)cm. Quá trình điều tra Nguyễn Văn H khai: chiếc dao lam H mua tại một cửa hiệu tạp hóa, không còn nhớ địa điểm mua, còn 30 vỏ túi ni lon H mua của một người bán hàng rong không quen biết ở thành phố Ninh Bình. Chiếc dao lam H mua về để dùng vào việc sinh hoạt cá nhân, còn vỏ túi ni lông H mua về để đựng ma túy để tiện cho việc sử dụng của bản thân.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 prime có số imei 1: 357623/08/364509/1, số imei 2: 357624/08/364509/9, bên trong điện thoại có 01 sim Viettel có số thuê bao 01636106091; các giấy tờ tùy thân gồm: 01 giấy phép lái xe ô tô, 01 giấy chứng nhận nghiệp vụ lái xe, 01 giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn H và số tiền 133.000 đồng.

Sau khi kiểm tra, Công an thành phố Tam Điệp đã tạm giữ xe ô tô biển kiểm soát 35A - 08126, nhãn hiệu KIA Morning, màu sơn vàng, số khung 51M5DC037164; số máy G4LADP32029 kèm theo giấy tờ xe gồm: 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số 2523511, 01 giấy chứng nhận kiểm định KC 0809649 do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 02/11/2016 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 010043 do Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 02/11/2016 mang tên Lê Xuân H (sinh năm 1985, trú tại: Tổ 2, phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp) để xác minh làm rõ.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi đi giám định. Kết quả: Chất tinh thể màu trắng trong túi ni lon thu giữ của Đinh Văn T có khối lượng 0,24 gam ký hiệu M1 gửi trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 143/KLGĐ-PC54 - MT ngày 09/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,1874 (không phẩy, một nghìn tám trăm bảy mươi tư) gam là chất ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine có số thứ tự 67, thuộc bảng danh mục II; Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ”.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn H không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đinh Văn T khai: Vào khoảng 15 giờ ngày 07/6/2017 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên anh đã nhắn tin điện thoại hỏi Nguyễn Văn H mua ma túy đá thì Nguyễn Văn H đã đồng ý và hẹn T đến đường Chi Lăng thành phố Tam Điệp để bán ma túy đá với giá 500.000 đồng. Khi gặp nhau, H đã đưa cho T một túi ma túy đá với giá 400.000 đồng. Trong khi T và H đang thực hiện việc mua bán ma túy thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật và đưa H, T cùng tang vật thu giữ về trụ sở Công an xã

Quang Sơn, thành phố Tam Điệp lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" áp dụng Điều 194 khoản 1 và khoản 5 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 194; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 25 đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07 tháng 6 năm 2017. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn H 05 đến 07 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

- Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng xanh có số imei: 352245022407154 là phương tiện Nguyễn Văn H sử dụng để liên lạc bán ma túy cho Đinh Văn T và 400.000 đồng là tiền do H bán ma túy mà có. Trả lại cho Nguyễn Văn H số tiền 133.000 đồng là tiền không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm quản lý để đảm bảo cho việc thi hành án. Tịch thu tiêu hủy: 01 sim điện thoại có số thuê bao 0944728125, mặt sau có chữ Vinaphone thu giữ của Đinh Văn T; 01 sim Viettel có số thuê bao 01629707882 là phương tiện Nguyễn Văn H sử dụng để liên lạc bán ma túy cho Đinh Văn T; 01 dao lam; 30 vỏ túi ni lon có cùng kích thước (2 x 1,5)cm; 01 phong bì niêm phong, bên trong có: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 vỏ túi ni lon màu trắng kích thước (2 x 2,2) cm, 01 mảnh ni lon (băng dính) màu đen, 01 mảnh giấy gói, 01 nửa vỏ phong bì; 01 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi số 143/2017/GĐMT, bên trong có: 0,1078 (không phẩy, một nghìn không trăm bảy mươi tám) gam chất dạng tinh thể màu trắng trong mẫu M1 là chất ma túy, loại methamphetamin và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định; 01 vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ.

**XÉT THẤY:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (BL 114 đến 131) và lời khai của những người làm chứng. Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 23 đến 26), biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng và giao nhận đối tượng giám định (BL 155), kết luận giám định số 143/GĐMT ngày 09/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình (BL 156), tang vật, các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 07/6/2017 tại khu vực thôn Tân Hạ, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Văn H đã có hành vi bán trái phép 0,1874 (không phẩy, một nghìn tám trăm bảy mươi tư) gam methamphetamine cho Đinh Văn T để thu lợi bất chính bị Công an thành phố Tam Điệp phát hiện bắt quả tang. Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự thì “Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”. Như vậy, hành vi bán 0,1874 (không phẩy, một nghìn tám trăm bảy mươi tư) gam ma túy (loại Methamphetamine) của Nguyễn Văn H cho Đinh Văn T với mục đích thu lợi bất chính đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 194 khoản 1 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; Bị cáo là người đã trưởng thành, có gia đình vợ con, có nghề nghiệp thu nhập ổn định nhưng không chịu lao động, rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà thích ăn chơi đua đòi và bị ma túy lôi kéo, sa vào con đường nghiện ngập không những thế bị cáo lại là người tiếp tay cho tệ nạn ma túy và dẫn đến hành vi phạm pháp ngày hôm nay. Hành vi của bị cáo làm tệ nạn ma túy ngày càng lan rộng và phát triển mạnh hơn trong đời sống. Từ tệ nạn ma túy đã kéo theo, thúc đẩy nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác như HIV-AIDS, trộm cắp, cướp giật tài sản... ngày càng gia tăng. Trong thời gian vừa qua Đảng, Nhà nước và nhân dân đã cùng chung sức, đã đề ra nhiều chủ trương, chính sách, biện pháp, đã bỏ ra nhiều công sức, tiền của nhằm ngăn chặn và tiến tới đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Để ngăn chặn và đẩy lùi tệ

nạn ma túy chúng ta đã có những biện pháp cứng rắn, thiết thực và hữu hiệu. Một trong những biện pháp hữu hiệu trong việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy là xử lý về hình sự thật nghiêm minh đối với loại tội phạm này. Mặc dù vậy, bị cáo Nguyễn Văn H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã cố tình làm ngơ, bất chấp và coi thường pháp luật lao vào con đường phạm tội. Bản thân bị cáo Nguyễn Văn H đã có 01 tiền sự, tại quyết định xử phạt hành chính số 149 ngày 01/11/2016, Công an thành phố Tam Điệp xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại còn có hành vi bán ma túy cho các con nghiện khác. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, bố bị cáo đã được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ này khi quyết định hình phạt cho bị cáo. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần phải có hình phạt thích đáng và nghiêm minh đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là chính xác, có như vậy mới có tác dụng giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù cách ly ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma túy để thu lời bất chính, do vậy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

[5] Việc xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô biển kiểm soát 35A – 08126: Quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu của anh Lê Xuân H1 (sinh năm 1985, trú tại: Tổ 2, phường N, thành phố T). Nguyễn Văn H là lái xe thuê cho anh Lê Xuân H1, anh H1 giao xe ô tô cho H sử dụng chở khách để thu cước phí. Vào ngày 07/6/2017, anh Lê Xuân H1 không biết việc Nguyễn Văn H sử dụng xe ô tô vào việc bán ma túy nên anh Lê Xuân H không có lỗi, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại chiếc xe ô tô trên và giấy tờ trong xe cho anh Lê Xuân H là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 prime có số imei 1: 357623/08/364509/1, số imei 2: 357624/08/364509/9, bên trong điện thoại có 01 sim Viettel có số thuê bao 01636106091 và các giấy tờ tùy thân gồm: 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 162857491, 01 giấy phép lái xe hạng B2 số V712130, 01 giấy chứng nhận nghiệp vụ lái xe đã thu giữ của Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại, sim điện thoại và các giấy tờ tùy thân nêu

trên không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Văn H nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại cho H (do anh trai của H là Nguyễn Văn T, sinh năm 1977, trú tại: thôn Đ, xã V, huyện Tr, tỉnh Nam Định nhận lại theo sự ủy quyền của H) là đúng pháp luật.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu vàng có số imei 1: 980030008267982, số imei 2: 980030008318488, bên trong điện thoại có 01 sim Vinaphone có số thuê bao 0944728125. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên Đinh Văn T mượn của bố đẻ là ông Đinh Văn G (sinh năm 1957, trú tại thôn V2, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình) vào sáng ngày 06/6/2017. Sau khi mượn, T đã thay sim điện thoại của T có số thuê bao 0944728125 lắp vào máy điện thoại và sử dụng số điện thoại này để liên lạc mua ma túy vào ngày 07/6/2016. Quá trình T sử dụng chiếc điện thoại nêu trên liên lạc để mua ma túy thì ông G không biết, do vậy ông G không có lỗi nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại chiếc điện thoại nêu trên cho ông G là đúng pháp luật.

- Đối với số tiền 100.000 đồng mà Đinh Văn T đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp: Quá trình điều tra xác định đây là số tiền hợp pháp của T, không dùng vào việc mua ma túy, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho T là đúng pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng xanh có số imei: 352245022407154 là phương tiện Nguyễn Văn H sử dụng để liên lạc bán ma túy cho Đinh Văn T cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; đối với số tiền 533.000 đồng. Trong đó 400.000 đồng là tiền do H bán ma túy mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, số tiền 133.000 đồng là tiền của Nguyễn Văn H không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm quản lý để đảm bảo cho việc thi hành án

- Đối với 01 sim điện thoại có số thuê bao 0944728125, mặt sau có chữ Vinaphone thu giữ của Đinh Văn T; 01 sim Viettel có số thuê bao 01629707882 là phương tiện Nguyễn Văn H sử dụng để liên lạc bán ma túy cho Đinh Văn T ; 01 dao lam; 30 vỏ túi ni lon có cùng kích thước (2 x 1,5)cm; 01 phong bì niêm phong, bên trong có: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 vỏ túi ni lon màu trắng kích thước (2 x 2,2) cm, 01 mảnh ni lon (băng dính) màu đen, 01 mảnh giấy gói, 01 nửa vỏ phong bì; 01 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi số 143/2017/GĐMT, bên trong có: 0,1078 (*không thấy, một nghìn không trăm bảy mươi tám*) gam chất dạng tinh thể màu trắng trong mẫu M1 là chất ma túy, loại methamphetamin và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định đều là công cụ không còn giá trị sử dụng và vật cầm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với Đinh Văn T đã có hành vi mua 0,1874 gam methaphetamin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, khối lượng ma túy dưới 01 gam. Quá trình điều tra xác định Đinh Văn T không có tiền án về các tội phạm ma túy, do vậy hành vi của Đinh Văn T không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do vậy Công an thành phố Tam Điệp đã ra quyết định số 107 ngày 13/6/2017 xử phạt

hành chính đối với Đinh Văn T 1.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đinh Văn T đã chấp hành xong khoản tiền phạt ngày 07/7/2017. Việc ra quyết định xử phạt hành chính của Công an thành phố Tam Điệp đối với Đinh Văn T là có căn cứ và đúng pháp luật.

[7] Về nguồn gốc túi Methamphetamine có khối lượng 0,1874 gam do Nguyễn Văn H bán cho Đinh Văn T vào ngày 07/6/2017: H khai mua được của một người đàn ông không quen biết vào chiều ngày 06/6/2017 tại khu vực tổ 9, phường N, thành phố Tam Điệp với giá 300.000 đồng. Tuy nhiên, H không biết biết tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông này, do đó không có cơ sở để điều tra xử lý.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 194; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 27(hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07 tháng 6 năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn H 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong khoản tiền phạt người phải thi hành không chịu thi hành khoản tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản lãi xuất giới hạn đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobicell màu trắng xanh có số imei: 352245022407154 là phương tiện Nguyễn Văn H sử dụng để liên lạc bán ma túy cho Đinh Văn T; 400.000 đồng là tiền do H bán ma túy mà. Trả lại cho Nguyễn Văn H số tiền 133.000 đồng là tiền không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm quản lý để đảm bảo cho việc thi hành án. Tịch thu tiêu hủy : 01 sim điện thoại có số thuê bao 0944728125, mặt sau có chữ Vinaphone thu giữ của Đinh Văn T; 01 sim Viettel có số thuê bao 01629707882 là phương tiện Nguyễn Văn H sử dụng để liên lạc bán ma túy cho Đinh Văn T; 01 dao lam; 30 vỏ túi ni lon có cùng kích thước (2 x 1,5)cm; 01 phong bì niêm phong, bên trong có: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 vỏ túi ni lon màu trắng kích thước (2 x 2,2) cm, 01 mảnh ni lon (băng dính) màu đen, 01 mảnh giấy gói, 01 nửa vỏ phong bì; 01 phong bì niêm

phong, bên ngoài ghi số 143/2017/GĐMT, bên trong có: 0,1078 (không phẩy, một nghìn không trăm bảy mươi tám) gam chất dạng tinh thể màu trắng trong mẫu M1 là chất ma túy, loại methamphetamin và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định; 01 vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ.

(Số tiền 533.000 đồng tại giấy ủy nhiệm chi ngày 03 tháng 9 năm 2017 tại Kho bạc Nhà nước thành phố Tam Điệp. Tình trạng vật chứng như nội dung biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01 tháng 9 năm 2017 giữa Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo Nguyễn Văn H có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 21 tháng 9 năm 2017. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- THADS thành phố Tam Điệp;
- Công an thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Phạm Thị Bích Hồng**